

Feb. 2015

Version

|  |  |
| --- | --- |
| Thông tin sản phẩm | **BBEP752** Trang 1/2 |

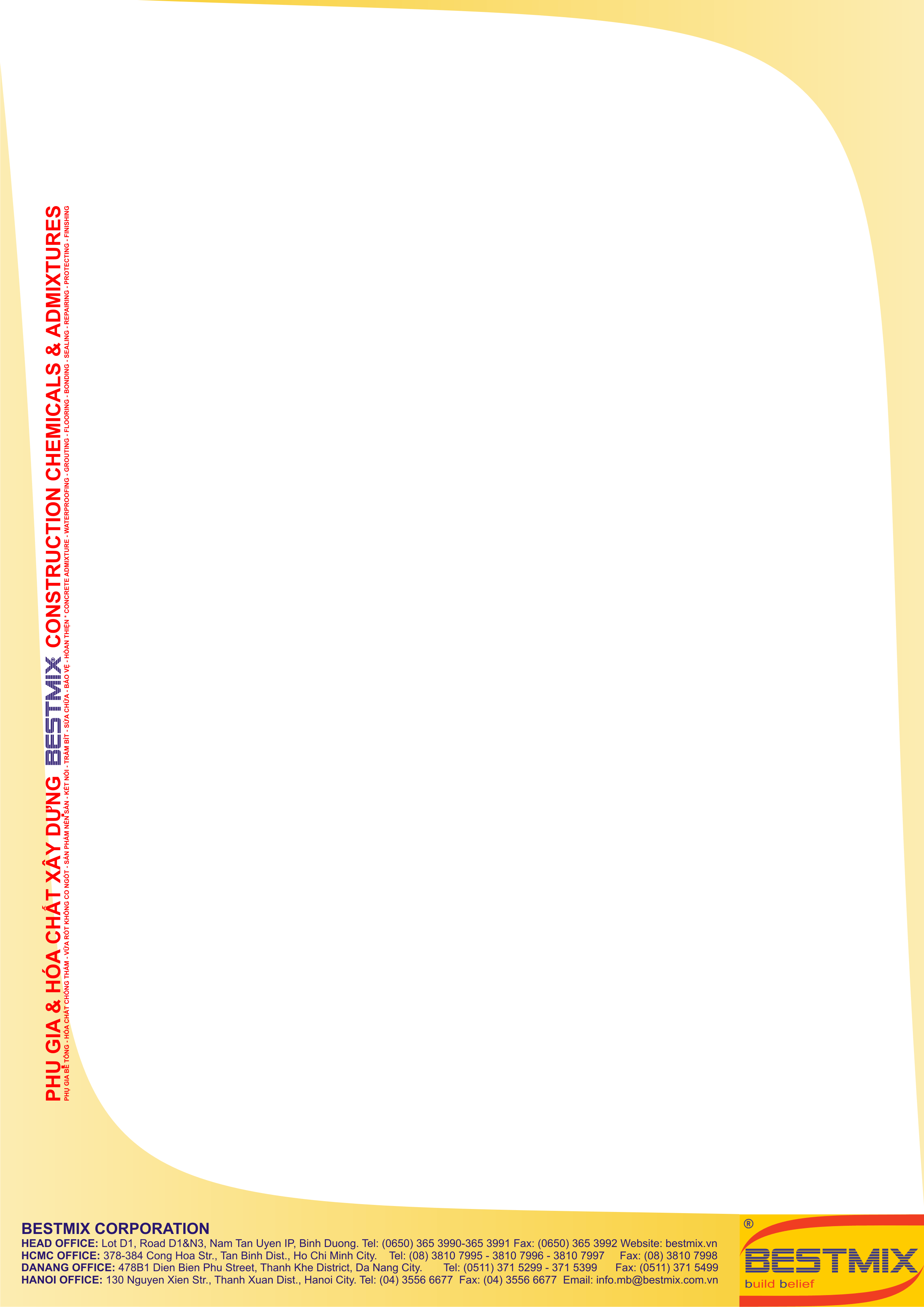
## BestBond EP752

Epoxy kết nối bê tông cũ – mới, hai thành phần

|  |  |
| --- | --- |
| Mô tả: | BestBond EP752 là chất kết dính epoxy hai thành phần, có độ nhớt thích hợp, là sự kết hợp giữa nhựa epoxy và các khoáng silicate chọn lọc đặc biệt để tạo nên những tính chất cơ hóa lý ưu việt.  Với độ nhớt thích hợp, cho phép thi công dễ dàng, nhanh chóng đối với các bề mặt kết nối bê tông cũ và mới, tiết kiệm thời gian một cách đáng kể. |
| **Ứng dụng:** | Kết nối vĩnh viễn cho vữa hoặc bê tông mới trộn với: bê tông đã đóng rắn, gạch, đá, thép, hoặc các chất liệu xây dựng khác.  Sản phẩm này cũng được dùng để trám các vết nứt chân chim , và dùng như lớp bảo vệ cho các bộ phận kết cấu thép ... |
| **Ưu điểm:** | BestBond EP752 tạo lớp kết nối mà cường độ kéo của nó cao hơn cường độ kéo của bê tông rất nhiều. Ngoài ra nó còn có các ưu điểm khác:   * Dễ thi công * Không dung môi, không bị tác động bởi độ ẩm * Thi công ở nhiệt độ thấp * Cường độ kéo cao |

Thông số kỹ thuật:

|  |  |
| --- | --- |
| Đóng gói: | 1; 5 kg/ bộ. |
| Thời gian bảo quản: | 12 tháng khi chưa mở và lưu trữ nơi khô ráo, thoáng mát và nhiệt độ môi trường trên 00C và dưới 350C |
| **Màu sắc:** | Xám nhạt. |
| **Khối lượng riêng:** | Thành phần A: 1.7 kg/lít (25oC)  Thành phần B: 1.03 kg/lít (25oC)  Thành phần A+B: 1.37 kg/lít (25oC) |
| **Hàm lượng chất khô:** | 100 % |
| **Môi trường thi công:** | Nhiệt độ tối thiểu: + 20oC (Trên nhiệt độ điểm sương ít nhất 5oC)  Nhiệt độ tối đa: + 35oC  Độ ẩm tương đối tối đa của không khí là 80% |
| **Kháng hóa chất:** | Chịu được nước, dung dịch muối phòng băng, dầu mỡ, nhiên liệu và nhiều hóa chất khác. |
| **Độ bền cơ học:** | Gia cường cường độ bám dính giữa bề mặt bê tông cũ-bê tông mới, bề mặt cốt thép và bê tông mới. |
| **Tỷ lệ pha trộn:** | **Thành phần A: Thành phần B = 1:1 (Theo trọng lượng)** |



**BBEP752** Trang 2/2

**Thời gian cho phép thi công:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhiệt độ môi trường | **+20oC** | **+25oC** | **+30oC** | **+35oC** |
| Thời gian cho phép | 90 phút | 75 phút | 40 phút | 25 phút |

**Chỉ tiêu cơ lý (sau 07 ngày bảo dưỡng):**

**Cường độ nén: ≥ 75 MPa**

**Cường độ uốn: ≥ 30 MPa**

**Cường độ kéo: ≥ 20 MPa**

**Cường độ kết nối: Lớn hơn cường độ kéo bê tông.**

**Thép: 18 - 20 MPa (10 ngày, 300C, độ ẩm môi trường 65%).**

**Hướng dẫn thi công:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Điều kiện bề mặt:** | Bề mặt phải sạch, không đọng nước, và không dính các tạp chất dễ bong tróc. Bụi bẩn, ba-vớ phải được loại bỏ bằng dụng cụ cơ khí (Ví dụ: như máy phun cát).  Các cốt thép, bu lông chờ phải làm sạch các rỉ sét, bụi bẩn bằng bàn chải sắt hoặc phun cát. |
| **Trộn:** | Trước khi thi công, hai thành phần A và B phải được trộn kỹ theo đúng tỷ lệ bằng máy trộn điện hoặc cần trộn vận hành bằng khí nén có tốc độ 300 ÷ 600 vòng/phút.  Thời gian trộn tối thiểu là 03 phút nhưng có thể trộn lâu hơn cho đến khi đạt được độ đồng nhất đúng yêu cầu (hỗn hợp đồng nhất về màu sắc). |
| **Thi công:** | Sau khi trộn thi công bằng chổi cứng hoặc ru-lô lông ngắn quét mạnh tay hỗn hợp lên bề mặt bê tông cũ đã được vệ sinh và chuẩn bị trước.  Đối với bề mặt ẩm phải đảm bảo bề mặt không được đọng nước và phải được phủ kín BestBond EP752 hoàn toàn.  Đổ lớp bê tông mới trong thời gian lớp BestBond EP752 còn ướt và chưa đóng rắn. |
| **Vệ sinh:** | Dùng nước và xà phòng làm sạch dụng cụ ngay lập tức sau khi sử dụng và trước khi hỗn hợp bắt đầu đóng rắn. Nếu vật liệu đã đóng rắn, chỉ có thể vệ sinh dụng cụ bằng các biện pháp cơ học thích hợp. |
| **An toàn:** | Cả hai thành phần không thuộc loại nguy hiểm, tuy nhiên có thể gây dị ứng da khi tiếp xúc lâu với sản phẩm.  Nên mang găng tay, khẩu trang và kính bảo hộ lao động khi sử dụng sản phẩm.  Trong trường hợp sản phẩm bị văng vào mắt, miệng, phải rửa sạch ngay bằng nước và đến cơ quan y tế nơi gần nhất để được điều trị kịp thời và đúng phương pháp.  Tránh xa tầm với trẻ em và các vật dụng sinh hoạt gia đình. |
|  |  |
| **Miễn trừ:** | *Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi. Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình không. BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.* |